TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỒNG XUÂN** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 66/2020/QĐST-HNGĐ	*X, ngày 31 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số 113/2020/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2020.

Nguyên đơn: Anh Phan Tấn T – sinh năm 1991

Trú tại: V, S Nam, X, Phú Yên

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc X – sinh năm 1994

Nơi ĐKHKTT: Đ, Q Nam, H, Phú Yên.

Hiện trú tại: Tr, N 2, X, Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Tấn T và chị Nguyễn Thị Ngọc X.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Anh Phan Tấn T và chị Nguyễn Thị Ngọc X có 01 con chung: Phan Ngọc Tường V – sinh ngày 09/11/2011, hiện đang ở với anh T. Sau khi ly hôn, cả hai thống nhất anh T được trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị X được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về T sản chung, nợ chung*: Anh Phan Tấn T và chị Nguyễn Thị Ngọc X xác định không có.

- *Về án phí HNGĐST*: Anh Phan Tấn T và chị Nguyễn Thị Ngọc X mỗi

người phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm ngàn đồng chẵn), nhưng anh T tự nguyện chịu án phí cho chị X nên anh T phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng chẵn) anh T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện X theo biên lai ký hiệu AA/2015 số 0011406 ngày 23/7/2020. Anh T được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng
chẵn).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. X (02 bản);
- UBND xã S Nam, X;
- UBND xã Q Nam, H;
- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Trung